TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 73/2019/QĐST-HNGĐ	*C, ngày 11 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 46/2019/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Trần Thị Thanh H** - Sinh năm: 1974

Trú tại: Tổ 2, Tiểu khu Đ, Thị trấn Đ, huyện Đ, Hòa Bình

Bị đơn: Anh **Hà Văn Th** - Sinh năm: 1967.

Công tác tại: Ban chỉ huy quân sự huyện C, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 59, 81, 82, 83 và điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí của Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trần Thị Thanh H và anh Hà Văn Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Thanh H và anh Hà Văn Th thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung:

Giao cháu Hà Việt H, sinh ngày 19/8/2006 cho anh Hà Văn Th trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Th chưa đề nghị chị H

phải cấp dưỡng tiền nuôi con sau khi ly hôn.

Cháu Hà Thị Mai H, sinh ngày 27/3/1998, hiện cháu đã trưởng thành, sức khỏe tốt, không bị hạn chế về năng lực hành vi dân sự, vì vậy Tòa án không giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3.Về tài sản chung: Các đương sự tự nguyện thỏa thuận về việc chia tài sản chung và đề nghị Tòa án ghi nhận, cụ thể như sau:

2.3.1. Chị Trần Thị Thanh Hoài được toàn quyền sử dụng, định đoạt tài sản chung là 01 (*Một*) mảnh đất tại Tiểu khu bờ, Thị Trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hòa Bình, thửa đất số 199 tờ bản đồ số 12 với diện tích 100m2. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 959991 do Ủy ban nhân dân huyện Đ cấp ngày 26 tháng 11 năm 2007 đứng tên Trần Thị Thanh H.

2.3.2. Chị H, anh Th thống nhất chuyển nhượng cho con gái Hà Thị Mai H, sinh ngày 27/3/1998 một mảnh đất tại tổ 06, phường T, TP H, tỉnh Hòa Bình. Thửa đất số 105, tờ bản đồ 30, diện tích 68,62 m2. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BQ 666974 đứng tên anh Hà Văn Th.

Sau khi ly hôn, anh Th phải có trách nhiệm chuyển quyền sử dụng mảnh đất trên cho cháu H trước ngày 31/12/2019.

2.3.3 Anh Hà Văn Th được toàn quyền sử dụng, định đoạt khối tài sản chung, bao gồm:

- Một mảnh đất tại Tiểu khu Đ, Thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hòa Bình. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T 864785, thửa đất số 56, tờ bản đồ12 với diện tích 32 m2. Thửa đất đứng tên anh Hà Văn Th, trên đất có một ngôi nhà mái bằng.

- Một mảnh đất tại thôn C, Thị trấn K, huyện T, thành phố Hà Nội. Thửa đất số 219, tờ bản đồ số 01 với diện tích 135m2. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BK 662619 đứng tên anh Hà Văn Th.

- Một xe ô tô MAZDA CX5 có biển số 30F17042 đứng tên anh Hà Văn Th và 01 sổ tiết kiệm 800.000.000đ (*tám trăm triệu đồng)*.

Sau khi ly hôn anh Hà Văn Th có trách nhiệm lo công ăn việc làm cho hai con Hà Thị Mai H và Hà Việt H.

2.4. Về công nợ chung: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.5.Về án phí: Chị Trần Thị Thanh H tự nguyện nộp 150.000đ (*Một trăm năm*

mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền này được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0001028 ngày 18/6/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

Trả lại cho chị Trần Thị Thanh H số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Ph theo biên lai thu số 0001028 ngày 18/6/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình.
- Chi cục THA H. C;
- VKSND H. C;
- UBND TT Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án. M

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà